

Số: **1158** /2015/CV-CTY
V/v: Giải trình chênh lệch số liệu BCTC riêng cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/06/2015 trước và sau soát xét

Kính gửi - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM

- Căn cứ Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05/04/2012 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
- Căn cứ Báo cáo tài chính riêng cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/06/2015 của Công Ty CP Vàng Bạc Đá Quý Phú Nhuận;
- Căn cứ Báo cáo tài chính riêng cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/06/2015 của Công Ty CP Vàng Bạc Đá Quý Phú Nhuận đã được soát xét bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;

1. Báo cáo kết quả kinh doanh :

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	BCTC RIÊNG	BCTC RIÊNG ĐÃ ĐƯỢC SOÁT XÉT	CHÈNH LỆCH	GHI CHÚ
		(1)	(2)	(2)-(1)	
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	3,845,804,604,356	3,846,456,981,660	652,377,304	(1)
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	3,832,223,836,465	3,832,876,213,769	652,377,304	(1)
Giá vốn hàng bán và cung cấp dịch vụ	11	3,286,339,514,613	3,292,863,287,654	6,523,773,041	(1)
Chi phí hoạt động tài chính	22	84,927,198,039	172,438,939,426	87,511,741,387	(2)
Chi phí bán hàng	25	191,452,223,305	184,928,450,264	(6,523,773,041)	(1)
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	227,824,036,348	140,964,672,265	(86,859,364,083)	(3)
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	49,691,455,709	30,582,395,611	(19,109,060,098)	(3)
Lợi nhuận sau thuế TNDN	60	178,607,912,681	110,857,608,696	(67,750,303,985)	(3)



2. Bảng cân đối kế toán :

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	BCTC RIÊNG	BCTC RIÊNG ĐÃ ĐƯỢC SOÁT XÉT	CHÊNH LỆCH	GHI CHÚ
		(1)	(2)	(2)-(1)	
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	40,096,389,544	32,344,170,885	(7,752,218,659)	(4)
Dự phòng phải thu nợ khó đòi	137	(7,752,218,659)	-	7,752,218,659	(4)
Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254	(85,782,777,863)	(171,670,027,863)	(85,887,250,000)	(2)
Phải trả người bán ngắn hạn	311	150,913,728,368	151,911,751,001	998,022,633	(2)
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	47,303,946,286	27,542,580,884	(19,761,365,402)	(3)
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	1,436,208,819,318	1,444,061,288,072	7,852,468,754	(2) (5)
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	195,768,500,000	188,542,500,000	(7,226,000,000)	(5)
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	189,666,213,582	121,915,909,597	(67,750,303,985)	(3)

3. Lý do chênh lệch :

(1) Công ty đã ghi nhận chi phí bán hàng và doanh thu nội bộ đối với hàng khuyến mại kèm theo điều kiện mua hàng; doanh thu nội bộ đã được căn trừ với giá vốn. Báo cáo soát xét thực hiện bút toán điều chỉnh theo hướng dẫn Thông Tư 200.

(2) Bổ sung dự phòng đầu tư cổ phiếu Ngân hàng Đông Á: 85.887.250.000
 Đánh giá số dư công nợ có gốc ngoại tệ: 998.022.633
 Đánh giá số dư khoản vay có gốc ngoại tệ: 626.468.754

(3) Thuế và lợi nhuận sau thuế thay đổi do các nguyên nhân trên.

(4) Xử lý các khoản nợ khó đòi không có khả năng thu hồi. Thực hiện theo dõi ngoài bảng cân đối

(5) Khoản vay dài hạn đến hạn trả, chuyển qua nợ ngắn hạn : 7.226.000.000

Vậy, Công Ty CP Vàng Bạc Đá Quý Phú Nhuận xin giải trình các lý do chênh lệch một số chỉ tiêu trên báo cáo tài chính riêng cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/06/2015 trước và sau soát xét như trên để Ủy ban chứng khoán Nhà Nước và Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM được biết.

Trân trọng kính chào.

TP.HCM, ngày 21 tháng 08 năm 2015

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Cúc